

HAI MƯƠI ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 4

(THỊ XÃ HÀ ĐÔNG)

ĐỀ THI 1992 - 1993

1) a) Cho dãy số chẵn liên tiếp.

2, 4, 6,, 2274

Tìm chữ số thứ 1992 của dãy số.

b) Tìm số có 4 chữ số biết rằng nếu viết các chữ số của 1 số theo thứ tự ngược lại ta được 1 số bằng 9 lần số đã cho.

2) Tùng viết một số có hai chữ số rồi bảo Nam viết thêm 2 chữ số vào bên phải số Tùng vừa viết thì được một số mới lớn hơn số Tùng vừa viết là 1991 đơn vị. Hãy tìm số bạn Tùng viết và 2 chữ số bạn Nam viết thêm?

3) Tủ sách nhà trường có 354 quyển sách lớp 1, sách lớp 2 gấp đôi sách lớp 1 sách sách lớp ba ít hơn sách lớp 2 là 198 quyển.

Sách lớp 4 có ít hơn trung bình cộng của 4 khối lớp là 24 quyển. Hỏi tổng số sách có trong tủ sách?

4) Cô giáo mang sách đến lớp để phát cho học sinh, cô lấy ra $\frac{1}{5}$ số sách và cầm

trên tay để phát. Khi đã phát được 3 quyển thì thấy số sách ở trên bàn lúc này gấp 7 lần số sách đang cầm trên tay. Hỏi cô giáo đã mang bao quyển sách đến lớp ?

5) Một khu đất hình chữ nhật có chu vi là 480m nếu cộng 3 lần chiều rộng với 2 lần chiều dài thì được 570m. Tính chiều dài, chiều rộng của khu đất.

ĐỀ THI VÀO 5K (1992 - 1993)

1) Tính:
$$\frac{54 \times 114 + 45 \times 114 + 114}{(145 \times 99 + 145) - (143 \times 101 - 143)}$$

2) Với 4 chữ số 1, 2, a, b người ta lập được 18 số có ba chữ số khác nhau và tính được tổng là 6440 tìm a và b.

3) Hiệu 2 số là 240 nếu thêm vào số bị trừ 15 đơn vị đồng thời bớt đi 30 đơn vị ở số trừ thì thương của số bị trừ và số trừ mới là 4. Tìm 2 số đã cho ?

4) Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài gấp đôi chiều rộng. Người ta mở thêm chiều dài 15m. Chiều rộng 20 m thì khi đó chiều dài gấp rưỡi chiều rộng. Tính chiều dài, chiều rộng khu đất khi chưa mở rộng.

5) An, Bình, Căn có tất cả 36 viên bi nếu An cho Bình 6 viên. Bình cho Căn 4 viên thì số viên bi của mỗi bạn bằng nhau. Hỏi lúc đầu mỗi bạn có bao bi?